

I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)

Đọc văn bản:

Mùng 2 tháng Chín năm 1945.

Hà Nội tung bừng màu đỏ. Một vùng trời bát ngát cờ, đèn và hoa. Cờ bay đỏ những mái nhà, đỏ những rặng cây, đỏ những mặt hồ.

Biểu ngữ bằng các thứ tiếng Việt, Pháp, Anh, Hoa, Nga chẳng khắp các đường phố: “Nước Việt Nam của người Việt Nam”, “Đả đảo chủ nghĩa thực dân Pháp”, “Độc lập hay là chết” “Ủng hộ Chính phủ lâm thời”, “Ủng hộ Chủ tịch Hồ Chí Minh”, “Hoan nghênh phái bộ Đồng minh”...

Các nhà máy, các cửa hiệu buôn to, nhỏ đều nghỉ việc. Chợ búa không họp. Mọi hoạt động buôn bán, sản xuất của thành phố tạm ngừng. Đồng bào thủ đô già, trẻ, gái, trai đều xuống đường. Mọi người đều thấy mình cần phải có mặt trong ngày hội lớn đầu tiên của đất nước.

Những dòng người đủ mọi màu sắc, từ khắp các ngả tuôn về vườn hoa Ba Đình.

Đội ngũ của những người thợ quần xanh, áo trắng, tràn đầy sức mạnh và niềm tin. Người lao động bình thường hôm nay đến ngày hội với tư thế đường hoàng của những người làm chủ đất nước, làm chủ tương lai.

Hàng chục vạn nông dân từ ngoại thành kéo vào. Những chiến sĩ dân quân mang theo côn, kiếm, mã tấu. Có những người vác theo cả những quả chùy đồng, những thanh long đao rút ra từ những giá vũ khí bày để trang trí trong các điện thờ. Trong hàng ngũ của các chị em phụ nữ nông thôn với những bộ áo ngày hội, có những người vẫn khăn vàng, mặc áo tứ thất lưng hoa lí. Cũng chưa bao giờ người nông dân ở những làng xóm nghèo quanh Hà Nội đi vào thành phố với một niềm tự hào như ngày hôm ấy.

Những cụ già vẻ mặt nghiêm trang. Những cô gái thủ đô hơn hờ, áo màu rực rỡ.

Rộn ràng là các em thiếu nhi. Dù sự giàu nghèo của mỗi gia đình chưa đối khác, nhưng từ ngày hôm nay, tất cả các em đều trở thành những người chủ nhỏ của đất nước độc lập. Theo nhịp còi của các anh, các chị phụ trách, các em khua rên trống éch, giậm chân bước đều, hát vang những bài ca cách mạng.

Những nhà sư, những ông cố đạo cũng rời nơi tu hành, xuống đường xếp thành đội ngũ đến dự ngày hội lớn của dân tộc.

[...] Sau bao năm bôn ba khắp thế giới mang án tử hình của đế quốc Pháp, qua mấy chục nhà tù và những ngày dài gỏi đất nằm sưng, Bác đã trở về ra mắt trước một triệu đồng bào. Sự kiện lịch sử này mới hôm nào còn ở trong ước mơ.

[...] Lời nói của Bác đầm ấm, khúc chiết, rõ ràng. Không phải là cái giọng hùng hồn người ta thường được nghe trong những ngày lễ long trọng. Nhưng người ta tìm thấy ngay ở đó những tình cảm sâu sắc, ý chí kiên quyết; tất cả đều tràn đầy sức sống; từng câu, từng tiếng đi vào lòng người.

Đọc bản Tuyên ngôn Độc lập đến nửa chừng, Bác dừng lại và bỗng dừng hỏi:

- Tôi nói, đồng bào nghe rõ không?

Một triệu con người cùng đáp, tiếng dậy vang như sấm:

- Co.o.ó!

Từ giây phút đó, Bác cùng với cả biển người đã hoà làm một.

[...] Tôi viết những dòng này vào những ngày tháng Năm năm 1970.

(Trích “Những năm tháng không thể nào quên” – Võ Nguyên Giáp, biên soạn Hữu Mai, NXB Trẻ, 2019)

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1. (0,75 điểm) Chỉ ra dấu hiệu nhận biết thể kí trong văn bản.

Câu 2. (0,75 điểm) Sự kiện được đề cập tới trong văn bản là gì?

Câu 3. (0,75 điểm) Nêu hiệu quả của phép điệp được sử dụng trong câu: “*Cờ bay đỏ những mái nhà, đỏ những rặng cây, đỏ những mặt hồ.*”

Câu 4. (0,75 điểm) Lí giải vai trò của yếu tố miêu tả và biểu cảm trong đoạn văn: “*Lời nói của Bác đầm ấm, đầm ấm, khúc chiết, rõ ràng. Không phải là cái giọng hùng hồn người ta thường được nghe trong những ngày lễ long trọng. Nhưng người ta tìm thấy ngay ở đó những tình cảm sâu sắc ý chí kiên quyết; tất cả đều tràn đầy sức sống; từng câu, từng tiếng đi vào lòng người.*”

Câu 5. (1,0 điểm) Từ hình ảnh “*Bác cùng với cả biển người đã hoà làm một*”, anh/chị có suy nghĩ gì về mối quan hệ giữa lãnh tụ và nhân dân trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc?

II. VIẾT (6,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm)

Viết đoạn văn (khoảng 150 chữ) trình bày suy nghĩ của anh/ chị về ý nghĩa của hoạt động thiện nguyện vì cộng đồng đối với giới trẻ hiện nay.

Câu 2. (4,0 điểm)

Viết bài văn nghị luận (khoảng 500-600 chữ) nêu cảm nhận của anh/chị về đoạn trích sau:

Mồng 2 tháng Chín năm 1945.

Hà Nội tung bừng màu đỏ. Một vùng trời bát ngát cờ, đèn và hoa. Cờ bay đỏ những mái nhà, đỏ những rặng cây, đỏ những mặt hồ.

[...] Những dòng người đủ mọi màu sắc, từ khắp các ngả tuôn về vườn hoa Ba Đình.

Đội ngũ của những người thợ quần xanh, áo trắng, tràn đầy sức mạnh và niềm tin. Người lao động bình thường hôm nay đến ngày hội với tư thế đường hoàng của những người làm chủ đất nước, làm chủ tương lai.

Hàng chục vạn nông dân từ ngoại thành kéo vào. Những chiến sĩ dân quân mang theo côn, kiếm, mã tấu. Có những người vác theo cả những quả chùy đồng, những thanh long đao rút ra từ những giá vũ khí bày để trang trí trong các điện thờ. Trong hàng ngũ của các chị em phụ nữ nông thôn với những bộ áo ngày hội, có những người vẫn khăn vàng, mặc áo tứ thất lưng hoa lí. Cũng chưa bao giờ người nông dân ở những làng xóm nghèo quanh Hà Nội đi vào thành phố với một niềm tự hào như ngày hôm ấy.

Những cụ già vẻ mặt nghiêm trang. Những cô gái thủ đô hơn hớn, áo màu rực rỡ.

Rộn ràng là các em thiếu nhi. Dù sự giàu nghèo của mỗi gia đình chưa đổi khác, nhưng từ ngày hôm nay, tất cả các em đều trở thành những người chủ nhỏ của đất nước độc lập. Theo nhịp còi của các anh, các chị phụ trách, các em khua rền trống ếch, giậm chân bước đều, hát vang những bài ca cách mạng.

Những nhà sư, những ông cố đạo cũng rời nơi tu hành, xuống đường xếp thành đội ngũ đến dự ngày hội lớn của dân tộc.

(Trích “*Những năm tháng không thể nào quên*” – Võ Nguyên Giáp, biên soạn Hữu Mai, NXB Trẻ, 2019)

-----HẾT-----

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	4,0
	1	- Văn bản thuộc thể loại: hồi kí. - Dấu hiệu nhận biết: + Thời điểm viết: <i>những ngày tháng Năm năm 1970.</i> + Sự kiện, bối cảnh và con người được kể có thật, diễn ra trong quá khứ mà tác giả/Tôi trực tiếp tham dự, chứng kiến (<i>Mồng 2 tháng Chín năm 1945, Những dòng người... khắp các ngã tuôn về vườn hoa Ba Đình</i> tham dự sự kiện trọng đại: Bác Hồ đọc bản Tuyên ngôn độc lập). Hướng dẫn chấm: - HS trả lời như đáp án hoặc tương đương: 0,75 điểm. - HS trả lời được ý 1 (thể loại): 0,25 điểm. - HS trả lời được ý 2 (2 dấu hiệu): 0,5 điểm. HS trả lời ý 2: <i>Hồi ức/ hồi tưởng về quá khứ: 0,25 điểm.</i> - HS trả lời khác/không trả lời: 0 điểm.	0,75
	2	Sự kiện được đề cập: Ngày 2/9/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc Tuyên ngôn Độc lập tại Quảng trường Ba Đình, Hà Nội, khai sinh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Hướng dẫn chấm: - HS trả lời như đáp án/ trả lời Ngày 2/9/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc Tuyên ngôn Độc lập tại Quảng trường Ba Đình, Hà Nội/ Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc Tuyên ngôn Độc lập tại Quảng trường Ba Đình, Hà Nội: 0,75 điểm. - HS trả lời khác/ không trả lời: 0 điểm	0,75
	3	Hiệu quả của phép điệp: - Tạo âm hưởng hân hoan, hào hùng, thiêng liêng. - Nhấn mạnh sắc đỏ tràn ngập khắp không gian, tạo nên cảnh sắc tươi vui, rực rỡ, không khí phấn khởi, tung bừng, thiêng liêng. - Góp phần thể hiện cảm xúc vui sướng, tự hào, biết ơn. Hướng dẫn chấm: - HS trả lời 2-3 ý như đáp án hoặc tương đương: 0,75 điểm - HS trả lời 1 ý ND: 0,5 điểm - HS trả lời 1 ý NT: 0,25 điểm - HS không trả lời: 0,0 điểm	0,75
	4	Vai trò của yếu tố miêu tả, biểu cảm: - Miêu tả: tái hiện chân thực giọng nói, phong thái của Bác - Biểu cảm: bộc lộ tình cảm yêu mến, kính trọng, khâm phục sâu sắc của tác giả dành cho Bác. - Sự kết hợp giữa hai yếu tố này làm tăng hiệu quả diễn đạt, làm nổi bật tầm vóc vĩ đại và gần gũi của Bác Hồ. Hướng dẫn chấm: - HS trả lời 2/3 ý như đáp án/ tương đương đáp án: 0,75 điểm. - HS trả lời ý 3: 0,5 điểm - HS trả lời ý 1 hoặc ý 2: 0,25 điểm - HS không trả lời: 0,0 điểm.	0,75

	5	Mối quan hệ giữa lãnh tụ và nhân dân trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc: HS đưa ra quan điểm, suy nghĩ của mình. Có thể suy nghĩ theo hướng: - Mối quan hệ gần gũi, gắn bó khăng khít, mật thiết... - Sự gắn bó đó tạo nên sức mạnh đoàn kết giúp đất nước vượt qua mọi khó khăn, thử thách, giành được độc lập và phát triển bền vững... Hướng dẫn chấm: - HS trả lời như đáp án hoặc nêu được quan điểm phù hợp, rõ ràng, thuyết phục: 0,75 - 1,0 điểm - HS nêu chung chung, ý sơ sài: 0,25 – 0,5 điểm	1,0
II		VIẾT	6,0
	1	Viết đoạn văn (khoảng 150 chữ), trình bày suy nghĩ của anh/ chị về ý nghĩa của hoạt động thiện nguyện vì cộng đồng đối với giới trẻ hiện nay.	
		a. <i>Xác định yêu cầu về hình thức, dung lượng của đoạn văn</i> Xác định đúng yêu cầu về hình thức và dung lượng (khoảng 200 chữ) của đoạn văn. Thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng - phân - hợp, móc xích hoặc song hành	0,25
		b. <i>Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: Ý nghĩa của hoạt động thiện nguyện vì cộng đồng đối với giới trẻ hiện nay.</i>	0,25
		c. <i>Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i> Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng, vận dụng kết hợp các phương thức biểu đạt khác có hiệu quả. Dưới đây là một vài gợi ý cần hướng tới: - Hoạt động thiện nguyện là hoạt động được tổ chức nhằm giúp đỡ, chia sẻ với những người có hoàn cảnh khó khăn, thiếu thốn về vật chất. Hoạt động này xuất phát từ tinh thần tự nguyện, tấm lòng yêu thương trong sáng, không vụ lợi của con người. - Qua các hoạt động thiện nguyện, giới trẻ được bồi đắp lòng nhân ái, hoàn thiện bản thân, sống có trách nhiệm với bản thân, gia đình, cộng đồng; xây dựng những mối quan hệ tốt đẹp giữa người với người; góp phần thúc đẩy sự phát triển của xã hội; giữ gìn, phát huy, lan tỏa truyền thống đạo lí quý báu của dân tộc. - Cần có thái độ phê phán, lên án những người trẻ sống thờ ơ, thiếu trách nhiệm với cộng đồng, có hành vi thiện nguyện vì mục đích cá nhân, trục lợi, tâm lí hời hợt chạy theo đám đông,... Hướng dẫn chấm: - Nghị luận sâu sắc, lập luận chặt chẽ, thuyết phục: 0,75 – 1,0 điểm. - Nghị luận chung chung, sơ sài, lập luận chưa thật chặt chẽ, thuyết phục: 0,25 điểm – 0,5 điểm.	1,0
		d. <i>Diễn đạt</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết câu trong đoạn văn.	0,25
		e. <i>Sáng tạo</i> Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ, có liên hệ, kết nối,... *Lưu ý: Với HSHN, chuyển phần điểm này vào phần triển khai các luận điểm.	0,25

2	Anh/chị hãy viết bài văn nghị luận (khoảng 500- 600 chữ) cảm nhận về đoạn trích.	4,0
	<i>a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận</i> Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài khái quát được vấn đề.	0,25
	<i>b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:</i> Cảm nhận về nét đặc sắc về nội dung và nghệ thuật của đoạn trích. Hướng dẫn chấm: - Học sinh xác định đúng vấn đề cần nghị luận: 0,5 điểm. - Học sinh xác định chưa đúng vấn đề cần nghị luận: 0 điểm.	0,5
	<i>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i> Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng, vận dụng kết hợp các phương thức biểu đạt khác có hiệu quả. Dưới đây là một vài gợi ý cần hướng tới: * Giới thiệu chung về vấn đề nghị luận * Triển khai các luận điểm: - Đoạn trích khắc họa chân thực bức tranh ngày hội lớn của dân tộc: Ngày 9-2-1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc Tuyên ngôn Độc lập tại Quảng trường Ba Đình, Hà Nội, khai sinh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. (không khí ngày hội sôi nổi, hào hùng, thiêng liêng; con người thuộc mọi tầng lớp, không phân biệt giai cấp, địa vị, tuổi tác,... đoàn kết một lòng trong ngày hội; tâm trạng người dân phấn khởi, tự hào, hạnh phúc, vui sướng,...) - Đoạn trích sử dụng ngôn ngữ, hình ảnh giàu sức gợi, giàu giá trị biểu cảm; nhịp điệu sôi nổi; giọng văn trang trọng, hào hùng; các biện pháp tu từ điệp ngữ, liệt kê, so sánh, kết hợp nhuần nhuyễn yếu tố hư cấu, phi hư cấu... * Khái quát, đánh giá: - Đoạn trích là những hồi ức không thể nào quên về ngày Quốc khánh đầu tiên của dân tộc. - Thể hiện tấm lòng yêu nước, tự hào dân tộc sâu sắc, mãnh liệt của tác giả cũng như của toàn thể nhân dân Việt Nam. Hướng dẫn chấm: - HS cảm nhận sâu sắc; lập luận chặt chẽ, thuyết phục: 2,25-2,5 điểm. - HS cảm nhận chưa sâu, lập luận chưa thật chặt chẽ, thuyết phục: 1,0 - 2,0 điểm. - HS cảm nhận chung chung, sơ sài: 0,25 điểm – 0,75 điểm.	2,5
	<i>d. Diễn đạt</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. Hướng dẫn chấm: Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.	0,25
	<i>e. Sáng tạo:</i> vận dụng hiểu biết thực tiễn trong quá trình nghị luận; biết liên hệ để đúc rút bài học cá nhân sâu sắc; văn viết sinh động, cảm xúc. *Lưu ý: Với HSHN, chuyển phần điểm này vào phần triển khai vấn đề nghị luận	0,5
I+II		10,0

I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)

Đọc văn bản:

Tôi viết những dòng này vào những ngày tháng Năm năm 1970. Đã rất xa, cái ngày mà người nước ngoài không sao tìm ra nước Việt Nam trên những tấm bản đồ. Cũng đã xa rồi, cái ngày nước Việt Nam dân chủ cộng hòa còn là một hòn đảo của Tự do, hiện lên giữa những lớp sóng cồn, trên biển cả mệnh mông của chủ nghĩa tư bản ở miền Đông Nam châu Á.

Thời kì làm mưa làm gió của chủ nghĩa đế quốc đã qua...

[...] Hà Nội từng bừng chuẩn bị ngày Tổng tuyển cử đầu tiên trong lịch sử đất nước.

Các đoàn thể chính trị mở những cuộc tuyên truyền rầm rộ cho những ứng cử viên của mình. Khẩu hiệu vận động xuất hiện trên tường, trên các băng vải chằng khắp nơi. Những chiếc xe hoa làm rộn ràng cả thành phố. Trên xe, các nam nữ thanh niên mặc quần áo trắng tinh, hòa nhạc, gọi loa giới thiệu các ứng cử viên với đồng bào. Báo chí liên tiếp ra những số đặc biệt vận động tuyển cử.

Từ nhiều nơi, đồng bào viết thư về, đề nghị Bác không cần ra ứng cử ở một tỉnh nào, nhân dân cả nước sẽ bỏ phiếu cử Bác và Quốc dân đại hội. Ai cũng muốn được ghi tên Bác đầu tiên trên lá phiếu của mình. Bác đã viết một bức thư ngắn trả lời đề nghị này:

“... Tôi là một công dân của nước Việt Nam dân chủ cộng hòa nên tôi không thể vượt khỏi thể lệ của Tổng tuyển cử đã định. Tôi ra ứng cử ở Hà Nội, nên cũng không thể ra ứng cử ở nơi nào nữa. Xin cảm tạ các đồng bào đã có lòng yêu tôi và yêu cầu toàn thể đồng bào hãy làm tròn nhiệm vụ người công dân trong cuộc Tổng tuyển cử sắp tới”.

Sáng mùng 6 tháng Giêng năm 1946. Thành thị, xóm thôn, đâu đâu cũng rực rỡ cờ, đèn và hoa.

Nhân dân không phân biệt giàu, nghèo, già, trẻ, gái, trai nô nức đi tới các nơi bỏ phiếu. Chẳng phải một sớm một chiều mà có được lá phiếu hôm nay. Lá phiếu của tự do, giành được từ cuộc đấu tranh lâu dài, bằng biết bao nhiêu máu và nước mắt. Cho tới ngày hôm qua, vì những lá phiếu này, máu vẫn còn phải đổ. Bốn mươi hai cán bộ đã hi sinh tại miền Nam, trong công tác vận động tổng tuyển cử.

Đó là ngày mà những người chủ mới của đất nước sử dụng quyền làm chủ thực sự của mình. Tại thị xã Phúc Yên, một cụ già ngót một trăm tuổi bảo cháu dắt tới nơi bầu cử. Cụ yêu cầu ban tổ chức kể cho nghe lại lịch và thành tích của từng ứng cử viên. Cụ nâng niu lá phiếu, cân nhắc hồi lâu, rồi mới quyết định bỏ cho những ai. Những người trẻ tuổi thấy giá trị lá phiếu của mình ở chỗ nó chứa đựng những hi vọng, những ước mơ, ở tất cả những gì nó sẽ đem lại trong tương lai. Người già còn biết thêm ý nghĩa sâu sắc của lá phiếu tự do với những nỗi tủi nhục của những năm dài sống cuộc đời nô lệ.

Có người mù vẫn đòi đưa tới tận nơi bầu cử, để hưởng trọn vẹn niềm vui hạnh phúc, tự tay bỏ vào hòm phiếu, lá phiếu của mình.

Tổng tuyển cử thực sự là ngày hội của mọi người. Nhiều nơi, đồng bào tổ chức những cuộc rước đèn, rước đuốc, rước ảnh Bác Hồ, diễn kịch, liên hoan.

(Trích “Những năm tháng không thể nào quên” – Võ Nguyên Giáp, biên soạn Hữu Mai, NXB Trẻ, 2019)

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1. (0,75 điểm) Chỉ ra dấu hiệu nhận biết thể kí trong văn bản.

Câu 2. (0,75 điểm) Sự kiện được đề cập tới trong văn bản là gì?

Câu 3. (0,75 điểm) Nêu hiệu quả của phép điệp được sử dụng trong các câu: “*Chẳng phải một sớm một chiều mà có được lá phiếu hôm nay. Lá phiếu của tự do, giành được từ cuộc đấu tranh lâu dài, bằng biết bao nhiêu máu và nước mắt. Cho tới ngày hôm qua, vì những lá phiếu này, máu vẫn còn phải đổ*”.

Câu 4. (0,75 điểm) Qua đoạn trích bức thư trả lời đồng bào, anh/chị nhận xét gì về tư tưởng và phong cách làm việc của Bác?

Câu 5. (1,0 điểm) Từ đoạn trích, anh/chị có suy nghĩ gì về trách nhiệm của công dân trong việc thực hiện quyền bầu cử?

II. VIẾT (6,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm)

Viết đoạn văn (khoảng 150 chữ) trình bày suy nghĩ của anh/ chị về ý nghĩa của hoạt động thiện nguyện vì cộng đồng đối với giới trẻ hiện nay.

Câu 2. (4,0 điểm)

Viết bài văn nghị luận (khoảng 500-600 chữ) nêu cảm nhận của anh/chị về đoạn trích sau:

Sáng mùng 6 tháng Giêng năm 1946. Thành thị, xóm thôn, đâu đâu cũng rực rỡ cờ, đèn và hoa.

Nhân dân không phân biệt giàu, nghèo, già, trẻ, gái, trai nô nức đi tới các nơi bỏ phiếu. Chẳng phải một sớm một chiều mà có được lá phiếu hôm nay. Lá phiếu của tự do, giành được từ cuộc đấu tranh lâu dài, bằng biết bao nhiêu máu và nước mắt. Cho tới ngày hôm qua, vì những lá phiếu này, máu vẫn còn phải đổ. Bốn mươi hai cán bộ đã hi sinh tại miền Nam, trong công tác vận động tổng tuyển cử.

Đó là ngày mà những người chủ mới của đất nước sử dụng quyền làm chủ thực sự của mình. Tại thị xã Phúc Yên, một cụ già ngót một trăm tuổi bảo cháu dắt tới nơi bầu cử. Cụ yêu cầu ban tổ chức kể cho nghe lai lịch và thành tích của từng ứng cử viên. Cụ nâng niu lá phiếu, cân nhắc hồi lâu, rồi mới quyết định bỏ cho những ai. Những người trẻ tuổi thấy giá trị lá phiếu của mình ở chỗ nó chứa đựng những hi vọng, những ước mơ, ở tất cả những gì nó sẽ đem lại trong tương lai. Người già còn biết thêm ý nghĩa sâu sắc của lá phiếu tự do với những nỗi tủi nhục của những năm dài sống cuộc đời nô lệ.

Có người mù vẫn đòi đưa tới tận nơi bầu cử, để hưởng trọn vẹn niềm vui hạnh phúc, tự tay bỏ vào hòm phiếu, lá phiếu của mình.

Tổng tuyển cử thực sự là ngày hội của mọi người. Nhiều nơi, đồng bào tổ chức những cuộc rước đèn, rước đuốc, rước ảnh Bác Hồ, diễn kịch, liên hoan.

(Trích “*Những năm tháng không thể nào quên*” – Võ Nguyên Giáp, biên soạn Hữu Mai, NXB Trẻ, 2019)

-----**HẾT**-----

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	4,0
	1	- Văn bản thuộc thể loại: hồi kí. - Dấu hiệu nhận biết: + Thời điểm viết: <i>những ngày tháng Năm năm 1970.</i> + Sự kiện, bối cảnh và con người được kể có thật, diễn ra trong quá khứ mà tác giả/Tôi trực tiếp tham dự, chứng kiến (<i>Sáng mùng 6 tháng Giêng năm 1946, Hà Nội tung bừng trong ngày Tổng tuyển cử đầu tiên trong lịch sử đất nước...</i>). Hướng dẫn chấm: - HS trả lời như đáp án hoặc tương đương: 0,75 điểm. - HS trả lời được ý 1 (thể loại): 0,25 điểm. - HS trả lời được ý 2 (2 dấu hiệu): 0,5 điểm. HS trả lời ý 2: <i>Hồi ức/ hồi tưởng về quá khứ: 0,25 điểm.</i> - HS trả lời khác/không trả lời: 0 điểm.	0,75
	2	Sự kiện được đề cập: Cuộc Tổng tuyển cử đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa vào ngày 6 tháng 1 năm 1946. Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời như đáp án hoặc Cuộc Tổng tuyển cử đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa: 0,75 điểm. - Học sinh trả lời khác/ không trả lời: 0 điểm	0,75
	3	Hiệu quả của phép điệp: - Tạo âm hưởng hào hùng, sâu lắng, thiêng liêng. - Nhấn mạnh/ khắc sâu giá trị của lá phiếu tự do, gắn liền với những hy sinh, mất mát trong quá trình đấu tranh giành độc lập. - Góp phần thể hiện cảm xúc vui sướng, tự hào, trân trọng đối với thành quả cách mạng. Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời 2/3 ý như đáp án hoặc tương đương: 0,75 điểm - Học sinh trả lời 1 ý ND: 0,5 điểm - Học sinh trả lời 1 ý NT: 0,25 điểm - Học sinh không trả lời: 0,0 điểm	0,75
	4	Nhận xét về tư tưởng và phong cách làm việc của Bác: - Tư tưởng kiên định, dân chủ, tôn trọng pháp luật, luôn đặt lợi ích quốc gia, dân tộc lên hàng đầu. - Phong cách làm việc vừa nghiêm túc, khoa học vừa giản dị, gần gũi. - Tư tưởng và phong cách làm việc của Bác rất đáng khâm phục, trân trọng, học tập và noi theo... Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời 2-3 ý như đáp án/ diễn đạt tương đương: 0,75 điểm - HS trả lời ý 3: 0,5 điểm - HS trả lời ý 1 hoặc ý 2: 0,25 điểm - Học sinh trả lời khác/ không trả lời: 0 điểm	0,75

	5	HS đưa ra quan điểm, suy nghĩ của mình. Có thể suy nghĩ theo hướng: - Bầu cử là một trong những quyền cơ bản nhất của công dân trong chế độ dân chủ, thể hiện vai trò làm chủ đất nước, quyết định tương lai của dân tộc. - Mỗi công dân cần trân trọng và thực hiện quyền này với tinh thần tự nguyện, tự hào, trách nhiệm cao. Hướng dẫn chấm: - HS trả lời như đáp án hoặc nêu được quan điểm phù hợp, rõ ràng, thuyết phục: 0,75 - 1,0 điểm - HS nêu chung chung, ý sơ sài: 0,25 – 0,5 điểm	1,0
II		VIẾT	6,0
	1	Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ), trình bày suy nghĩ của anh/ chị về ý nghĩa của hoạt động thiện nguyện vì cộng đồng đối với giới trẻ hiện nay.	
		<i>a. Xác định yêu cầu về hình thức, dung lượng của đoạn văn</i> Xác định đúng yêu cầu về hình thức và dung lượng (khoảng 200 chữ) của đoạn văn. Thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng - phân - hợp, móc xích hoặc song hành	0,25
		<i>b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: Ý nghĩa của hoạt động thiện nguyện vì cộng đồng đối với giới trẻ hiện nay.</i>	0,25
		<i>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i> Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng, vận dụng kết hợp các phương thức biểu đạt khác có hiệu quả. Dưới đây là một vài gợi ý cần hướng tới: - Hoạt động thiện nguyện là hoạt động được tổ chức nhằm giúp đỡ, chia sẻ với những người có hoàn cảnh khó khăn, thiếu thốn về vật chất. Hoạt động này xuất phát từ tinh thần tự nguyện, tấm lòng yêu thương trong sáng, không vụ lợi của con người. - Qua các hoạt động thiện nguyện, giới trẻ được bồi đắp lòng nhân ái, hoàn thiện bản thân, sống có trách nhiệm với bản thân, gia đình, cộng đồng; xây dựng những mối quan hệ tốt đẹp giữa người với người; góp phần thúc đẩy sự phát triển của xã hội; giữ gìn, phát huy, lan tỏa truyền thống đạo lí quý báu của dân tộc. - Cần có thái độ phê phán, lên án những người trẻ sống thờ ơ, thiếu trách nhiệm với cộng đồng, có hành vi thiện nguyện vì mục đích cá nhân, trục lợi, tâm lí hời hợt chạy theo đám đông,... Hướng dẫn chấm: - Nghị luận sâu sắc, lập luận chặt chẽ, thuyết phục: 0,75 - 1,0 điểm. - Nghị luận chung chung, sơ sài, lập luận chưa thật chặt chẽ, thuyết phục: 0,25 điểm – 0,5 điểm.	1,0
		<i>d. Diễn đạt</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết câu trong đoạn văn.	0,25
		<i>e. Sáng tạo</i> Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ, có liên hệ, kết nối,... *Lưu ý: Với HSHN, chuyển phần điểm này vào phần triển khai	0,25

		các luận điểm.	
	2	Anh/chị hãy viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) cảm nhận về nét đặc sắc nội dung và nghệ thuật của đoạn trích.	4,0
		<i>a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận</i> Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài khái quát được vấn đề.	0,25
		<i>b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:</i> Cảm nhận về nét đặc sắc về nội dung và nghệ thuật của đoạn trích. Hướng dẫn chấm: - Học sinh xác định đúng vấn đề cần nghị luận: 0,5 điểm. - Học sinh xác định chưa đúng vấn đề cần nghị luận: 0 điểm.	0,5
		<i>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i> Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng, vận dụng kết hợp các phương thức biểu đạt khác có hiệu quả. Dưới đây là một vài gợi ý cần hướng tới: * Giới thiệu chung về vấn đề nghị luận * Triển khai các luận điểm: - Đoạn trích khắc họa chân thực bức tranh ngày hội lớn của dân tộc: Sáng mùng 6 tháng Giêng năm 1946, ngày Tổng tuyển cử đầu tiên trong lịch sử đất nước.... (không khí ngày hội vui tươi, sôi nổi, thiêng liêng; con người thuộc mọi tầng lớp, không phân biệt giai cấp, địa vị, tuổi tác,... đoàn kết một lòng trong ngày hội; tâm trạng người dân phấn khởi, tự hào, hạnh phúc, vui sướng,...) - Đoạn trích sử dụng ngôn ngữ, hình ảnh giàu sức gợi, giàu giá trị biểu cảm; nhịp điệu sôi nổi; giọng văn trang trọng, hào hùng; các biện pháp tu từ điệp ngữ, liệt kê, so sánh, kết hợp nhuần nhuyễn yếu tố hư cấu, phi hư cấu... * Khái quát, đánh giá: - Đoạn trích là những hồi ức không thể nào quên về ngày Tổng tuyển cử đầu tiên đầu tiên của dân tộc. - Thể hiện tấm lòng yêu nước, tự hào dân tộc sâu sắc, mãnh liệt của tác giả cũng như của toàn thể nhân dân Việt Nam. Hướng dẫn chấm: - HS cảm nhận sâu sắc; lập luận chặt chẽ, thuyết phục: 2,25- 2,5 điểm. - HS cảm nhận chưa sâu, lập luận chưa thật chặt chẽ, thuyết phục: 1,0 - 2,25 điểm. - HS cảm nhận chung chung, sơ sài: 0,25 điểm – 0,75 điểm.	2,5
		<i>d. Diễn đạt</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. Hướng dẫn chấm: Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.	0,25
		<i>e. Sáng tạo:</i> vận dụng hiểu biết thực tiễn trong quá trình nghị luận; biết liên hệ để đúc rút bài học cá nhân sâu sắc; văn viết sinh động, cảm xúc. *Lưu ý: Với HSHN, chuyển phần điểm này vào phần triển khai vấn đề nghị luận	0,5
	I+II		10,0